

Sử dụng phương pháp “đóng vai” trong đào tạo kỹ năng giao tiếp cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Võ An Hải*

*Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Received: 23/3/2024; Accepted: 9/4/2024; Published: 16/4/2024

Abstract: Developing communication skills for students is a very important goal in the training process. Teaching by role-playing is one of the active teaching methods, promoting learners' initiative and creativity; Create good conditions for students to promote positivity in the process of self-study and practice communication skills to meet society's requirements for job positions.

Keywords: Role playing method, communication skill, student

1. Mở đầu

Kỹ năng giao tiếp là một trong những kỹ năng mềm rất quan trọng với cá nhân trong thế kỷ 21, đó là một tập hợp những quy tắc, nghệ thuật, cách ứng xử, đối đáp được đúc rút qua kinh nghiệm thực tế hằng ngày để cá nhân giao tiếp hiệu quả. Có thể nói, khả năng giao tiếp đã được nâng lên thành nghệ thuật giao tiếp bởi kỹ năng giao tiếp là tổ hợp của các kỹ năng đơn lẻ như: kỹ năng lắng nghe; kỹ năng thấu hiểu; kỹ năng sử dụng ngôn ngữ; kỹ năng kiểm soát cảm xúc. Để có được kỹ năng giao tiếp tốt đòi hỏi cá nhân phải có vốn sống, vốn kiến thức, sự trải nghiệm, cùng với đó là quá trình luyện tập thường xuyên trong nhiều tình huống và bối cảnh khác nhau trong thực tiễn cuộc sống.

Trong quá trình đào tạo kỹ năng giao tiếp cho SV, có thể sử dụng nhiều phương pháp dạy học như: dạy học nêu và giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm, thuyết trình, trò chơi, dự án, nghiên cứu tình huống. Bài viết đề cập việc sử dụng phương pháp “đóng vai” trong đào tạo kỹ năng giao tiếp cho SV Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp “đóng vai”

Đóng vai là phương pháp dạy học trong đó GV tổ chức quá trình dạy học bằng cách xây dựng kịch bản và thực hiện kịch bản đó nhằm giúp SV lĩnh hội nội dung học tập. Cũng có thể hiểu “đóng vai” là một trò chơi - trò chơi đóng vai, trong đó GV sẽ đảm nhiệm phần kịch bản, là đạo diễn. SV sẽ thể hiện các vai diễn đã có trong kịch bản, bằng việc nhập vai vào các nhân vật, SV sẽ chủ động trải nghiệm để tìm kiếm và lĩnh hội kiến thức thông qua các hoạt động trong suốt quá trình đóng vai. Hoạt động đóng vai không chỉ giúp lĩnh hội kiến thức mà còn giúp người học có cơ

hội hình thành các kinh nghiệm cá nhân.

2.2. Sử dụng phương pháp “đóng vai” trong đào tạo kỹ năng giao tiếp

Đóng vai trong đào tạo kỹ năng giao tiếp cho SV là phương pháp tổ chức cho SV lên thực hành “làm thử” một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định hoặc giao tiếp với các vị trí việc làm liên quan đến công việc của người kỹ sư. Khi SV được thể nghiệm các hoạt động trực tiếp trong đóng vai, họ sẽ được trải nghiệm về tâm lý, thể hiện khả năng ngôn ngữ, kiểm soát cảm xúc của bản thân.

Trong các tình huống đóng vai, SV có cơ hội luyện tập và rút ra các bài học kinh nghiệm dựa trên các tình huống khi giao. Các hành động có tính “kịch” được xuất phát từ chính sự hiểu biết, khả năng ứng biến cũng như kinh nghiệm nghề nghiệp của SV.

2.3. Vai trò của sử dụng phương pháp “đóng vai” trong đào tạo kỹ năng giao tiếp

Sử dụng phương pháp “đóng vai” trong đào tạo kỹ năng giao tiếp không chỉ gây hứng thú cho SV, họ có cơ hội bộc lộ cảm xúc, suy nghĩ và thái độ cũng như học hỏi và rút ra bài học cho bản thân; Tạo điều kiện cho SV phát huy tư duy sáng tạo, trí tưởng tượng và rèn luyện tính mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp. Đặc biệt, đóng vai kích lệ sự thay đổi thái độ, hành vi của SV theo hướng tích cực. Đóng vai cũng tạo cơ hội cho các cá nhân học hỏi, đánh giá lẫn nhau, thông qua việc nhận ra những điểm mạnh và điểm cần cải thiện của các thành viên khác.

Qua đóng vai, SV có điều kiện ứng dụng lý thuyết, nguyên tắc đã học vào thực tế sinh động, đa dạng mà họ sẽ tiếp xúc sau này. Qua các vai đóng cũng rèn luyện cho SV ngay từ khi còn ngồi trên giảng đường đại học làm quen với vai người kỹ sư sẽ đảm nhiệm sau khi tốt nghiệp, luyện tập năng lực giải quyết vấn

đề theo vị trí mà SV sẽ đảm nhiệm sau này.

Vấn đề cơ bản khi sử dụng phương pháp “đóng vai”, GV cần lựa chọn, xây dựng các tình huống và bối cảnh phù hợp với kỹ năng giao tiếp mà SV sẽ thể hiện tại một vị trí việc làm cụ thể trong tương lai. Cùng với đó, tình huống trong đào tạo phải phù hợp với nguyện vọng, trình độ và sở thích của SV. Những tình huống xuất phát từ thực tế và mang tính điển hình sẽ phục vụ tốt cho mục tiêu đào tạo.

2.4. Các bước xây dựng bài học theo phương pháp “đóng vai” trong đào tạo kỹ năng giao tiếp cho SV Trường ĐHSPTK Vĩnh

Trên cơ sở phân tích vị trí việc làm của người kỹ sư và cấu phần của kỹ năng giao tiếp, các kỹ năng cần hình thành cho SV là: kỹ năng lắng nghe; kỹ năng thiết lập mối quan hệ với các vị trí việc làm của người kỹ sư; kỹ năng khai thác thông tin; kỹ năng cung cấp và xử lý thông tin; kỹ năng sử dụng ngôn ngữ nói và ngôn ngữ cơ thể; kỹ năng kiểm soát cảm xúc trong giao tiếp. Việc xây dựng bài học theo phương pháp “đóng vai” trong đào tạo kỹ năng giao tiếp có thể tiến hành theo các bước dưới đây:

Bước 1: Xác định mục tiêu bài học: Mục tiêu bài học là kết quả mong đợi mà người học cần phải đạt được sau khi kết thúc bài học. Mục tiêu bài học “Kỹ năng giao tiếp” là kết quả mong đợi của GV với SV phải đạt được sau khi kết thúc bài học này.

Khi xác định mục tiêu bài học phải đảm bảo các yêu cầu sau đây: Mục tiêu bắt đầu bằng một “động từ”; mục tiêu phải đủ ba thành phần: kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm; mục tiêu phải có tiêu chí để đo; mục tiêu phải phân định rõ mức độ lĩnh hội kiến thức và hình thành kỹ năng.

Việc xác định đúng và đủ mục tiêu bài học sẽ giúp GV lựa chọn nội dung dạy học, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phù hợp.

Bước 2: Xác định nội dung, chủ đề đóng vai: Căn cứ vào mục tiêu bài học đã xác định để lựa chọn và xây dựng nội dung, chủ đề học tập cho SV.

Chủ đề và nội dung học tập được lựa chọn phải phát huy được ưu thế của phương pháp đóng vai như: kỹ năng thiết lập mối quan hệ với đối tác, khách hàng; kỹ năng khai thác thông tin; kỹ năng cung cấp thông tin; kỹ năng kiểm soát cảm xúc trong giao tiếp.

Xây dựng tình huống: tình huống trong đào tạo kỹ năng giao tiếp bằng phương pháp đóng vai cho SV cần phải cụ thể, chi tiết, nếu thiếu các dữ liệu và dữ kiện về nghiệp vụ thì SV sẽ gặp khó khăn trong quá trình đóng vai, dẫn tới việc vai diễn có thể bị dừng lại giữa chừng hoặc không đạt được mục tiêu đề ra. Để

tăng tính sáng tạo cho SV, có thể cho SV tự xây dựng kịch bản, tình huống đóng vai, trao đổi trước với GV để góp ý thống nhất cho kịch bản.

Bước 3: Giai đoạn đóng vai: Trước khi thực hiện đóng vai, GV cần nêu rõ: chủ đề, mục tiêu học tập, giao nhiệm vụ cho các vai và người quan sát, xác định thời gian đóng vai. GV cần tạo không khí thoải mái, vui vẻ nhưng cũng cần trật tự, tập trung. GV nên để các vai đóng ở vị trí giữa lớp, những SV còn lại sẽ là người quan sát (học thông qua quan sát/ phản ánh). SV sẽ dựa trên các tiêu chí để đánh giá các thành viên đóng vai, từ đó rút ra bài học cho bản thân về kiến thức, kỹ năng và nghiệp vụ.

Khi thực hiện đóng vai, các vai đóng hoàn toàn chủ động về nội dung và thời gian. GV không nên can thiệp, nhắc nhở làm mất tính chủ động, linh hoạt của vai diễn. Chỉ được ngừng thực hiện đóng vai khi kéo dài quá thời gian quy định, không còn thời gian để thảo luận sau đóng vai.

Bước 4: Thảo luận sau đóng vai: Thảo luận sau đóng vai là rất quan trọng, đó là nội dung cơ bản của giảng dạy bằng phương pháp đóng vai. Thực hiện thảo luận ngay sau khi đóng vai để SV lưu giữ được các nhận xét, quan sát qua thực tế buổi đóng vai cũng như rút ra các bài học cho bản thân.

Bước 5: Nhận xét sau đóng vai, tổng kết bài học: Khi nhận xét về vai đóng, GV phải dựa vào kết quả thảo luận để có nhận xét chung, khái quát, tạo sự liên hệ giữa tình huống đóng vai với các kỹ năng cần rèn luyện.

Sau khi thực hiện buổi dạy học bằng phương pháp đóng vai, GV cần đánh giá theo các nội dung chủ yếu sau:

- Kỹ năng đào tạo có thích hợp với phương pháp đóng vai? Có phải đóng vai là phương pháp tốt nhất để rèn luyện kỹ năng đó không?

- Mục tiêu của đóng vai có phù hợp, bổ sung tốt cho mục tiêu bài giảng? Các mục tiêu được đề ra có đầy đủ, rõ ràng?

- Tình huống và các vai đóng có thích hợp với chủ đề, mục tiêu học tập? Có tạo điều kiện để các vai đóng thể hiện được mục tiêu học tập? Có trình bày được nhiều thông tin cần thiết? Có đề xuất đến những vấn đề thiết thực, quan trọng của nội dung học tập?

- Công tác chuẩn bị cho buổi đóng vai (nêu rõ chủ đề, mục tiêu học tập, giao nhiệm vụ cho các vai, người quan sát).

- Thực hiện buổi đóng vai, hướng dẫn thảo luận sau khi đóng vai.

2.5. Điều kiện để thực hiện phương pháp đóng vai có hiệu quả sau:

SV cần tìm hiểu, nghiên cứu trước về nội dung và chủ đề của vai đóng, tạo điều kiện cho các vai đóng thực hiện tốt nhiệm vụ. Vì vậy, khi thực hiện buổi đóng vai cần thông báo trước cho SV chuẩn bị, ôn tập các kiến thức đã học.

Nhóm (tổ) học tập không quá đông SV (nên dưới 10SV) để có thể quan sát, theo dõi được các vai đóng đầy đủ; tham gia thảo luận, rút kinh nghiệm qua buổi đóng vai.

GV cần chuẩn bị trước về quy trình thực hiện dạy học bằng phương pháp đóng vai, dự kiến được những tình huống bất ngờ có thể xảy ra và biện pháp ứng phó.

GV phải có nghệ thuật quan sát và kỹ thuật ghi chép trong quá trình SV thực hiện đóng vai, để có được những minh chứng thuyết phục nhất trong phần hướng dẫn thảo luận và tổng kết những điều học được qua buổi đóng vai.

3. Kết luận

Sử dụng phương pháp “đóng vai” trong đào tạo

Phát triển kỹ năng tổ chức hoạt động Đoàn... (tiếp theo trang 185)

- Tổ chức các cuộc thi CBD giỏi trực tiếp hoặc trực tuyến, online

- Tổ chức hoạt động tìm hiểu về công tác Đoàn trường học trực tiếp hoặc trực tuyến, online

- Tổ chức HĐTN tôi là bí thư chi Đoàn giỏi trực tiếp hoặc trực tuyến, online

- Tôi là cán bộ tư vấn hướng dẫn cho chi Đoàn TN vv...trực tiếp hoặc trực tuyến, online..

* Lĩnh vực hoạt động xã hội cần thu hút SV tham gia vào các hoạt động sau đây:

- Tổ chức các cuộc thi của Đoàn về: Tìm hiểu Pháp luật; tuyên truyền các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và nhà nước trực tiếp hoặc trực tuyến, online

- Tổ chức hoạt động từ thiện giúp đỡ những người yếu thế trong xã hội, triển khai các hoạt động tình nguyện của SV làm công tác xã hội vv.. trực tiếp hoặc trực tuyến, online

- Tổ chức các hoạt động bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa lịch sử truyền thống của đất nước, địa phương.

- Tổ chức câu lạc bộ hiến máu nhân đạo.- Tổ chức các hoạt động xung kích tình nguyện: Tiếp sức mùa thi; tổ chức giải cứu các vùng gặp thiên tai, dịch bệnh vv...

kỹ năng giao tiếp cho SV là một phương pháp thích hợp và hiệu quả để rèn luyện kỹ năng giao tiếp. Khi triển khai trong thực tiễn dạy học, GV cần tập trung nghiên cứu và xây dựng các tình huống đóng vai phù hợp với yêu cầu về năng lực vị trí việc làm của người kỹ sư. Phương pháp đóng vai trong đào tạo cần được thực hiện theo đúng quy trình, bao gồm các bước: xác định mục tiêu bài học; xác định nội dung, chủ đề dạy học; xây dựng tình huống; tổ chức đóng vai; thảo luận và tổng kết sau đóng vai và rút ra bài học kinh nghiệm để đạt hiệu quả cao nhất.

Tài liệu tham khảo

[1]. Nguyễn Ngọc Hiến (2006), *Kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong hành chính*, NXB Học viện Hành chính Quốc gia, Hà Nội.

[2]. Nguyễn Bá Minh (2012), *Giáo trình nhập môn khoa học giao tiếp*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[3]. Phan Trọng Ngo (2005); *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[4]. Trần Thị Tuyết Oanh (2005); *Giáo dục học tập 1*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

3. Kết luận

Trong xu thế hội nhập quốc tế, ĐMGĐ, việc phát triển KNTCHĐĐ cho SV Trường ĐHSP đóng vai trò quan trọng. Bồi dưỡng và nâng cao nhận thức cho GV, CBD và SV về HĐĐ trường học là một yếu tố quan trọng để đảm bảo mọi thành viên trong cộng đồng giáo dục hiểu rõ vai trò, mục tiêu và giá trị của HĐĐ. Điều này giúp tạo ra môi trường học tập tích cực và thúc đẩy sự phát triển toàn diện của SV. Xây dựng và thực hiện quy trình phát triển KNTCHĐĐ cho SV Trường ĐHSP đảm bảo rằng các HĐĐ được tổ chức một cách có hệ thống và chuyên nghiệp.

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29- NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, Hà Nội

2. Quốc hội khóa XIV (2020), *Luật TN* được thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 16/06/2020. Hà Nội

3. Vũ Thị Mai Hương, Nguyễn Nam Phương; Trần Thị Cẩm Tú (2022) *Nghiên cứu về rèn luyện KNTCHĐGD cho SV trong đào tạo giáo viên ở các trường đại học và các khoa sư phạm*.

4. Phạm Hồng Quang (2015), *Phát triển CTĐT giáo viên - những vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB ĐHTN